

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2017/DS-ST

Ngày: 10-7-2017

V/v: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Ngô Huỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Chói

2. Ông Nguyễn Việt Quốc

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Mộng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 122/2017/TLST-DS ngày 03 tháng 5 năm 2017 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2017/QĐST - DS ngày 06 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Đặng Thanh D (Đặng Hoàng D) (có mặt)

Trú tại: ấp Ph, thị trấn S, huyện Th, tỉnh Hậu Giang.

2. *Bị đơn:*

1/ Ông Nguyễn Văn U (vắng mặt)

2/ Bà Phạm Ánh Ng (vắng mặt)

Cùng trú tại: ấp B, thị trấn D, huyện Th, tỉnh Hậu Giang.

3. *Người làm chứng:* Ông Đặng Tư E (vắng mặt)

Trú tại: ấp Ph, thị trấn S, huyện Th, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai của nguyên đơn ông Đặng Thanh D trình bày: Vào ngày 29/5/2008 bị đơn có vay của ông 20 chỉ vàng 24k (vàng 10 tuổi), đến ngày 10/6/2008 vay thêm 03 chỉ vàng 24k, chiều cùng ngày vay thêm 02 chỉ

vàng 24k. Tổng cộng vay 25 chỉ vàng 24k (vàng 10 tuổi), lãi suất là 70.000 đồng/tháng/01chỉ. Từ năm 2008 đến nay bị đơn chỉ trả cho ông được 04 chỉ vàng 24k. Nay ông yêu cầu bị đơn trả cho ông 21 chỉ vàng 24k.

Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về phần thủ tục từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự tố tụng. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả 21 chỉ vàng 24k, nên xác định quan hệ pháp luật “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, căn cứ vào Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn

Ông Đặng Thanh D khởi kiện yêu cầu vợ chồng ông Nguyễn Văn U và bà Phạm Ánh Ng phải trả 21 chỉ vàng 24k, do bị đơn đã vay của nguyên đơn từ năm 2008. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, ông D cung cấp biên nhận mượn vàng ngày 29/5/2008 âm lịch. Đồng thời tại biên bản hòa giải ngày 02 tháng 01 năm 2012 của Ủy ban nhân dân thị trấn D, huyện Th, bà Ng thừa nhận có thiếu số vàng như ông D trình bày. Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả vàng là có căn cứ. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông Đặng Thanh D. Buộc bị đơn trả cho ông D 21 chỉ vàng 24k (loại 98%).

Án phí dân sự sơ thẩm: 21 chỉ vàng 24k tại thời điểm xét xử tương đương 71.715.000 đồng. Bị đơn phải chịu án phí là 71.715.000 đồng x 5% = 3.585.700 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: Điều 471, 474 của Bộ luật dân sự năm 2005; Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Đặng Thanh D.

Buộc ông Nguyễn Văn U và bà Phạm Ánh Ng trả cho ông Đặng Thanh D 21 chỉ vàng 24k (loại 98%).

Ấn phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu 3.585.700 đồng. Ông Đặng Thanh D được nhận lại 1.837.500 đồng tiền tạm ứng án phí đã đóng theo biên lai số 0009555 ngày 03 tháng 5 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND h. Châu Thành;
- THA h. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Phan Ngô Huỳnh